



Thành ủy Đà Nẵng
09.05.2025
11:14:09 +07:00

THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG

*

Số **305** -KH/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đà Nẵng, ngày **09** tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH
triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”

Quán triệt và thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố, cụ thể như sau:

I. Mục đích và yêu cầu

1. Mục đích

- Triển khai sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm phổ cập kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số; mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hằng ngày. Chú trọng phổ cập kỹ năng số cho các nhóm yếu thế như người cao tuổi, người khuyết tật, người nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số, đảm bảo họ có thể tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số cơ bản, góp phần thu hẹp khoảng cách số giữa các nhóm dân cư. Xây dựng văn hóa số, nâng cao ý thức sử dụng công nghệ an toàn, trách nhiệm và đạo đức, góp phần hình thành môi trường số lành mạnh và bền vững.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp, các tầng lớp Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia. Đồng thời, đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của các cơ quan, địa phương, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Phong trào “Bình dân học vụ số” được triển khai toàn diện, sâu rộng đến thôn, tổ dân phố, tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân.

- Thực hiện bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, bám sát tình hình thực tế từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Phát huy vai trò của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục, đơn vị công nghệ nhằm kiến tạo hệ sinh thái học tập số đa dạng, phong phú.

Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và nền tảng học tập trực tuyến, bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng, nhất là nhóm yếu thế.

- Triển khai nhanh, rộng khắp, bao trùm, có tính hệ thống, gắn kết, hoàn thành sớm. Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

- Kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất. Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong quá trình triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tuyên truyền, phổ biến với nhiều phương pháp, cách thức sáng tạo nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

2. Xây dựng cơ chế, chính sách, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” và “người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số”.

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, sinh viên, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

4. Thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện, phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác hiệu quả dịch vụ nền tảng số, các công nghệ số, nhất là ứng dụng, sử dụng trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và cộng dân số.

5. Gắn kết Phong trào với triển khai thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án Người cao tuổi tham gia chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp và tạo việc làm theo Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 20/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Xây dựng các chương trình đào tạo riêng biệt cho người cao tuổi (*sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số...*), người khuyết tật (*công nghệ hỗ trợ như đọc màn hình, dịch thuật...*) và người nghèo (*hỗ trợ thiết bị, kết nối internet...*). Tổ chức các lớp học cộng đồng với giáo trình đơn giản, sử dụng ngôn ngữ dễ hiểu và phương pháp giảng dạy trực quan.

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh trung học và sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

- 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

- 80% người dân trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026

- Duy trì 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trên môi trường số.

- 100% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

- 100% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố

- Thực hiện tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử của cơ quan Đảng, nhà nước, các nền tảng mạng xã hội về chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”. Huy động người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số”.

Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

- Duy trì, vận hành có hiệu quả Cổng thông tin điện tử thành phố, Tổng đài 1022, Cổng thông tin chuyển đổi số thành phố để chia sẻ, cung cấp thông tin về Phong trào “Bình dân học vụ số” tới người dân thành phố với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

- Triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp tại các địa phương như tổ chức các hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng. Tổ chức các hội thi phong trào, ngày hội về hoạt động chuyển đổi số để kết nối, học hỏi, nâng cao kiến thức của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tạo hiệu quả truyền thông về chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

2. Xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, phổ cập kỹ năng số

- Khẩn trương xây dựng và ban hành Khung kỹ năng số, kèm theo hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho các nhóm đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước; học sinh, sinh viên; người lao động trong các doanh nghiệp, người dân **trong tháng 5/2025**; văn bản hướng dẫn xét, đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” **trong tháng 5/2025**. Nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số” **trong tháng 7/2025**.

- Xây dựng chương trình phổ cập phù hợp với khung kỹ năng số của từng nhóm đối tượng phổ cập, tập trung vào nội dung cốt lõi, tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống **trong tháng 6/2025**. Biên soạn, phát hành các tài liệu, bài giảng cho từng chương trình phổ cập đa dạng về thể loại (*văn bản, hình ảnh, âm thanh, video, bài trình chiếu*), ngắn gọn dễ hiểu, dễ thực hiện, để triển khai phù hợp để đưa lên các nền tảng trực tuyến, đáp ứng số lượng lớn người tham gia **trong tháng 7/2025**.

3. Xây dựng các nền tảng trực tuyến “Bình dân học vụ số”

- Triển khai học tập trên nền tảng trực tuyến “Bình dân học vụ số” để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng cho mọi đối tượng thành phố từ tháng 5/2025. Tổ chức triển khai nền tảng tích hợp với VNeID để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.

- Nghiên cứu ứng dụng triển khai các dịch vụ, nền tảng số thuộc các lĩnh vực, ngành nghề để người dân thực hành, sử dụng trong quá trình rèn luyện kỹ năng số. Phát triển trợ lý ảo hỗ trợ học tập về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên. Hệ thống sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm cá nhân hóa nội dung hội, bảo đảm trải nghiệm phù hợp với trình độ và nhu cầu của từng người dùng.

4. Chú trọng đẩy mạnh phổ cập kiến thức chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng

4.1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp:

+ Xây dựng hướng dẫn về tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” trong các tổ chức cơ sở đảng, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đảng viên trong việc học tập, nâng cao nhận thức, phát triển kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị. Lồng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu, vị trí việc làm của từng ngành, lĩnh vực theo quy định.

4.2. Đối với học sinh, sinh viên:

- Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh, sinh viên trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, nhất là chú trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo.

- Triển khai Chương trình “Học từ làm việc thực tế”, trong đó, chú trọng liên kết các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đào tạo với doanh nghiệp để xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số theo yêu cầu thực tế và đặt hàng của doanh nghiệp.

- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh, sinh viên tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành. Phát huy vai trò của học sinh, sinh viên trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

4.3. Đối với người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã:

- Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

- Tổ chức các khóa đào tạo, hướng dẫn người lao động về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

4.4. Đối với người dân:

- Định kỳ hằng tuần, tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn các xã, phường. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến.

- Tổ dân phố phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

- Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến; phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm. Duy trì và nâng cấp các trung tin điện tử hỗ trợ người khuyết tật, bảo đảm giao diện thân thiện, tích hợp các công cụ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận văn bản, âm thanh, dịch thuật... theo tiêu chuẩn quốc tế.

- Hỗ trợ người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa tiếp cận, sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số, thu hẹp khoảng cách số với thành thị.

5. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

- Xây dựng mạng lưới “Đại sứ số” để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình “Người hướng dẫn - Người học”. Phân đầu mỗi người hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 người học. Mỗi phường, xã bố trí ít nhất một nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Phát động phong trào “Gia đình số”. Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

- Xây dựng mô hình “Chợ số - Nông thôn số”: Đào tạo tiểu thương, nông dân và người dân khu vực nông thôn qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số).

- Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

- Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”: Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”; tiếp tục duy trì, thực hiện phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, nhất là ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, những nơi có điều kiện khó khăn, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

- Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Các cơ sở đoàn tại địa phương trên địa bàn thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức tốt việc học tập, quán triệt, tuyên truyền và xây dựng kế hoạch đề cụ thể hóa, triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy với những giải pháp cụ thể, đồng bộ, toàn diện, phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị và quyết tâm chính trị cao nhất.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn tổ chức quán triệt, tuyên truyền Phong trào “Bình dân học vụ số” và Kế hoạch này đến các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy với hình thức phù hợp. Đồng thời, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố vận động thành viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” và Kế hoạch này.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch cụ thể hóa, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Kế hoạch. Định kỳ phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy để theo dõi, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố, đề nghị các cơ quan, địa phương, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc, bảo đảm yêu cầu đề ra.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để b/c),
- Đảng ủy Chính phủ (để b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc TU,
- Các sở, ban, ngành thành phố,
- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Đình Vĩnh

